

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 04 năm 2026

Số: 39/2026/CNTH-TB

THÔNG BÁO MỜI THAM GIA ĐẦU GIÁ

Quyền sử dụng đất gồm 09 lô đất thuộc MBQH chi tiết khu dân cư TDP Trung Chính tỷ lệ 1/500 được UBND thị xã Nghi Sơn phê duyệt, điều chỉnh, đính chính tại các Quyết định: số 14791/QĐ-UBND ngày 19/12/2021; số 9191/QĐ-UBND) ngày 20/9/2022 và số 5988/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 và 20 lô đất thuộc mặt bằng dự án Khu dân cư mới thôn Đông Tiến và thôn Phú Minh (nay là TDP Đông Tiến và Phú Minh), phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn (Nay là phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Công ty Đầu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa;
- Địa chỉ: Số 126 Triệu Quốc Đạt, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

2. Người có tài sản đấu giá:

- UBND phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.
- Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

3. Thông tin tài sản đấu giá:

- Tài sản bán đấu giá là quyền sử dụng đất đối với 29 lô đất trên địa bàn phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

Thông tin cụ thể của các lô đất như sau:

3.1. Vị trí khu đất đấu giá:

Khu đất đấu giá bao gồm 09 lô đất thuộc MBQH chi tiết khu dân cư TDP Trung Chính tỷ lệ 1/500 được UBND thị xã Nghi Sơn phê duyệt, điều chỉnh, đính chính tại các Quyết định: số 14791/QĐ-UBND ngày 19/12/2021; số 9191/QĐ-UBND) ngày 20/9/2022 và số 5988/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 và 20 lô đất thuộc mặt bằng dự án Khu dân cư mới thôn Đông Tiến và thôn Phú Minh (nay là TDP Đông Tiến và Phú Minh), phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn (Nay là phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa).

3.2. Giá khởi điểm, diện tích và hiện trạng của các lô đất đấu giá:

- Giá khởi điểm tính theo 01 m² đất: 10.000.000 đồng đến 13.271.000 đồng/m² đất.
- Tổng diện tích các lô đất đưa ra đấu giá: 5.920,01m², gồm 29 lô đất.
- Hiện trạng, hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá:

Các lô đất đấu giá đã hoàn thành công tác bồi thường GPMB và đầu tư xây dựng hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật theo MBQH được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Mục đích, hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị (xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân theo quy hoạch và thiết kế được duyệt).
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: Giao lâu dài.

5. Tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước tham gia đấu giá



5.1. Tiền mua hồ sơ: Từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/01 hồ sơ. Giá tiền mua hồ sơ là giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (Hồ sơ đã mua không được đổi, trả lại).

5.2. Tiền đặt trước: Từ 690.780.000 đồng đến 3.954.500.000 đồng/01 hồ sơ/ 01 lô đất.

6. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, bước giá:

6.1. Hình thức đấu giá:

- Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, đấu giá 01 (một) vòng duy nhất. Trả giá theo 01 m² đất.

6.2. Phương thức đấu giá: Theo phương thức trả giá lên.

6.3. Bước giá: Trường hợp lô đất tổ chức đấu giá có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất bằng nhau thì đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất (nếu có người yêu cầu đấu giá tiếp). Bước giá để tổ chức đấu giá tiếp là 1% mức giá trả cao nhất của vòng đấu liền kề trước đó.

7. Đối tượng, thành phần hồ sơ, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

7.1. Đối tượng được tham gia đấu giá: Cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 119 của Luật Đất đai năm 2024; có đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 125 Luật đất đai năm 2024; Điều 38 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 đượ sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và khoản 2 Điều 55 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

7.2. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá đã ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa (*có dấu đỏ*), (*trong đó có nội dung cam kết khi trúng đấu giá phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch, đúng tiến độ, đúng thời hạn nộp tiền theo quy định và chịu trách nhiệm về tính xác thực của thành phần hồ sơ tham gia đấu giá*);

- Bản sao CC/CCCD của người tham gia đấu giá (*Còn thời hạn*).

- Văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật (*nếu có ủy quyền, mẫu Hợp đồng ủy quyền có trong hồ sơ mời tham gia đấu giá*).

7.3. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Phải nộp đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá và đảm bảo đúng thời hạn theo quy định tại thông báo này.

- Người đăng ký tham gia đấu giá bao nhiêu lô đất thì mua hồ sơ và nộp tiền đặt trước tương ứng với số lượng lô đất đăng ký.

- Không thuộc các trường hợp người không được tham gia đấu giá tài sản được quy định tại Luật đấu giá tài sản.

8. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, xem tài sản, thu tiền đặt trước, và tổ chức Phiên đấu giá:

- Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, mua hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ (*Trong giờ hành chính*):

+ Tại trụ sở UBND phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa: Từ 07h00' ngày 14/4/2026 đến 17h00' ngày 24/4/2026.

+ Tại Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa: Từ 07h00' ngày 14/4/2026 đến 17h00' ngày 28/4/2026.

*** Lưu ý: Thời gian kết thúc việc bán và tiếp nhận hồ sơ: 17h00' ngày 28/4/2026**

- Xem tài sản (Trong giờ hành chính): Liên tục trong 03 ngày: từ 07h00' ngày 20/4/2026 đến 17h00' ngày 22/4/2026 tại thực địa khu đất đấu giá thuộc phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

Người tham gia đấu giá có nhu cầu xem thông tin và thực địa khu đất liên hệ Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa trong các ngày nêu trên để được hướng dẫn chi tiết hoặc chủ động đi xem thực địa khu đất, sơ đồ MBQH, Quy chế và thông báo, được niêm yết tại UBND phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa.

- Thời gian và hình thức nộp tiền đặt trước:

Thời gian: Từ 07h00' ngày 14/4/2026 đến 17h00' ngày 28/4/2026.

Hình thức nộp: Người đăng ký tham gia đấu giá nộp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của tổ chức đấu giá tài sản theo thông tin sau:

+ Đơn vị thụ hưởng: Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa

+ Số tài khoản 3522201019822

+ Tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) Chi nhánh Tĩnh Gia – Nam Thanh Hóa

+ Nội dung nộp tiền đặt trước: “Họ tên người tham gia đấu giá, Số CC/CCCD nộp tiền đặt trước đấu giá tại phường Tĩnh Gia (Số lượng lô đất)”.

+ Lưu ý: Thời gian nộp tiền đặt trước căn cứ trên thông tin số dư tài khoản hiển thị “Báo có” vào tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa tính đến 17h00' ngày 28/4/2026. Trường hợp khoản tiền đặt trước về tài khoản của Công ty sau 17h00' ngày 28/4/2026 sẽ không hợp lệ.

- Tổ chức Phiên đấu giá: Vào hồi 08h00' ngày 05/5/2026 – Thứ 3 tại Hội trường UBND phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ:

Số điện thoại: 0237.3511969 (Liên hệ trong giờ hành chính); Email: daugiaso5quocgia.thanhhoa@gmail.com.

- Kính đề nghị Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa đăng tải thông tin này trên cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa.

Nơi nhận:

- Công ĐG tài sản quốc gia – Bộ Tư pháp;
- VP UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Báo và Đài phát thanh truyền hình Thanh Hóa (đăng Q/C);
- UBND phường Tĩnh Gia (N/Y);
- Người tham gia đấu giá;
- Lưu VT



TRƯỞNG CHI NHÁNH



Kiều Thị Lan

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 4 năm 2026



PHỤ LỤC

Chi tiết diện tích, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá quyền sử dụng đất gồm 09 lô đất thuộc MBQH chi tiết khu dân cư TDP Trung Chính tỷ lệ 1/500 được UBND thị xã Nghi Sơn phê duyệt, điều chỉnh, đính chính tại các Quyết định: số 14791/QĐ-UBND ngày 19/12/2021; số 9191/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 và số 5988/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 và 20 lô đất thuộc mặt bằng dự án Khu dân cư mới thôn Đông Tiến và thôn Phú Minh (nay là TDP Đông Tiến và Phú Minh), phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn (Nay là phường Tĩnh Gia)

(Kèm theo Thông báo số: 39/2026/CNTH-TB ngày 13/4/2026
 của Công ty Đầu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia Chi nhánh Thanh Hóa)

ST T	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m2)	Hệ số	Giá khởi điểm để đấu giá (đồng/m2)	Thành tiền (đồng/lô đất)	Tiền hồ sơ (đồng/hồ sơ)	Tiền đặt trước (đồng/01 hồ sơ/ 01 lô đất)	Ghi chú
I	Khu dân cư TDP Trung Chính, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn (Nay là phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)							
1	Lô BT-A:07	306,0	1,0	10.000.000	3.060.000.000	200.000	1.530.000.000	
2	Lô BT-A:10	301,5	1,2	13.200.000	3.979.800.000	200.000	1.989.900.000	Đầu ve
3	Lô BT-B:02	306,0	1,0	10.000.000	3.060.000.000	200.000	1.530.000.000	
4	Lô BT-D:01	389,6	1,1	12.100.000	4.714.160.000	300.000	2.357.080.000	Mặt thoáng
5	Lô BT-D:02	340,0	1,0	11.000.000	3.740.000.000	200.000	1.870.000.000	
6	Lô BT-D:03	340,0	1,0	11.000.000	3.740.000.000	200.000	1.870.000.000	
7	Lô BT-E:03	267,5	1,2	13.200.000	3.531.000.000	200.000	1.765.500.000	Đầu ve
8	Lô BT-F:02	395,0	1,2	13.200.000	5.214.000.000	300.000	2.607.000.000	Đầu ve
9	Lô BT-G:04	719,0	1,0	11.000.000	7.909.000.000	300.000	3.954.500.000	
II	Khu dân cư TDP Đông Tiến và Phú Minh, phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn (Nay là phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)							
1	LK-16:02	132,91	1,0	11.513.000	1.530.192.830	200.000	765.096.000	
2	LK-16:03	140,29	1,0	11.513.000	1.615.158.770	200.000	807.579.000	
3	LK-16:04	147,67	1,0	11.513.000	1.700.124.710	200.000	850.062.000	
4	LK-16:05	155,05	1,0	11.513.000	1.785.090.650	200.000	892.545.000	
5	LK-16:06	159,49	1,0	11.513.000	1.836.208.370	200.000	918.104.000	
6	LK-16:14	130,00	1,0	13.271.000	1.725.230.000	200.000	862.615.000	
7	LK-16:16	130,00	1,0	13.271.000	1.725.230.000	200.000	862.615.000	
8	LK-17:13	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	

9	LK-17:14	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
10	LK-18:08	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
11	LK-18:09	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
12	LK-18:11	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
13	LK-18:12	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
14	LK-18:13	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
15	LK-18:14	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
16	LK-19:15	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
17	LK-20:03	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
18	LK-20:20	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
19	LK-20:21	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
20	LK-20:22	120,00	1,0	11.513.000	1.381.560.000	200.000	690.780.000	
Tổng 29 lô đất		5.920,01			68.825.475.330		34.412.736.000	



